

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-PT

Ngày: 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Diệp

Ông Phạm Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLPT-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối bị cáo Đoàn Quốc D, Nguyễn Thị Hồng N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST, ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đoàn Quốc D, sinh năm 1988, tại Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 1A, ấp TH, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Quốc B và bà Nguyễn Kim T; vợ tên Phạm Thị Thu H, sinh năm 1994; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Vào năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích.

+ Năm 2014 bị Công an huyện TC, tỉnh Tây Ninh phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc trái phép”, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1985, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45, đường số 15 X, tổ 4, khu phố L, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số 55, khu phố LC, phường LTT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1948 (chết) và bà Cao Thị V, sinh năm 1955; chồng tên Vương Văn Ng, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2020 cho đến ngày 01/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Quốc D*: Luật sư Vương Sơn H – Công ty Luật TNHH MTV S thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Ngoài ra, còn có 06 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 19/4/2020 đến 21/4/2020, Diệp Trần Thế V sử dụng quán cà phê của gia đình để cho Đoàn Quốc D trực tiếp làm cái đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào 03 lá đếm nút cho Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Văn S, Hà Châu B.....và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ tham gia để thu tiền xâu, mỗi ván người chơi đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, dụng cụ đánh bạc do Vinh chuẩn bị.

Ngoài ra, khi D làm cái thì Lê Trọng Nh có nhiệm vụ giữ tiền, điện thoại và cùng với Hà Châu L quan sát xung quanh để đề phòng người khác gian lận, D sẽ trả tiền công cho Nh và L. Cụ thể như sau:

- Khoảng 13 giờ ngày 19/4/2020, D sử dụng số tiền 76.000.000 đồng, H sử dụng số tiền 60.000.000 đồng, S sử dụng số tiền 3.700.000 đồng, N sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, V sử dụng số tiền 500.000, B sử dụng số tiền 200.000 đồng và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ cùng tham gia đánh bạc; Vinh thu tiền xâu của D, H, B, N, S tổng cộng 1.200.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là 141.600.000 đồng.

- Ngày 20/4/2020, D sử dụng số tiền 23.000.000 đồng, H sử dụng số tiền 50.000.000 đồng, S sử dụng số tiền 7.700.000 đồng, N sử dụng số tiền 800.000 đồng, B sử dụng số tiền 150.000 đồng và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ cùng tham gia đánh bạc; V không thu tiền xâu. Tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là 81.650.000 đồng.

- Ngày 21/4/2020, D sử dụng số tiền 63.000.000 đồng, H sử dụng số tiền 22.400.000 đồng, N sử dụng số tiền 2.000.000 đồng và một số người không rõ họ tên, địa chỉ cùng tham gia đánh bạc; V không thu tiền xâu. Tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là 87.400.000 đồng.

Sòng bạc diễn ra đến 18 giờ cùng ngày thì phát hiện D đánh bài “bịp” nên la lên, H điện thoại cho Huỳnh Thiện C và Tống Xuân Th đến, nhiều người cùng nhau đánh D và Nh, lấy tài sản của D và buộc viết giấy nợ, giấy bán xe. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, Lê Trọng Nh đến Công an phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh trình báo.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Thanh H, Tống Xuân Th và Huỳnh Thiện C đánh D và Nhân lấy lại tiền, tài sản, buộc viết giấy nợ, giấy bán xe, được tách ra xử lý bằng vụ án khác.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 88/2020/HS-ST, ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Quốc D, Nguyễn Thị Hồng N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/7/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/7/2020 đến ngày 01/10/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo V, L, H, B, S, Nh; tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03-12-2020 bị cáo Đoàn Quốc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Nguyễn Thị Hồng N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo D trình bày: Đồng ý với tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, cần xem xét mức hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó; là lao động chính trong gia đình, chung sống với mẹ già lớn tuổi, bị cáo còn phải nuôi hai con nhỏ; có ông nội là liệt sỹ được nhà nước phong tặng bằng tổ quốc ghi công,

đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Bị cáo N trình bày: Bị cáo mới phạm tội lần đầu; bị cáo đã ly hôn chồng và phải nuôi 02 con nhỏ; bị cáo xin hưởng án treo để có điều kiện chăm nuôi con.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, có cơ sở xác định: Từ ngày 19-4-2020 đến ngày 21-4-2020, Đoàn Quốc D làm cái đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá đếm nút thắng thua bằng tiền với nhiều người tại quán cà phê do Diệp Trần Thế V làm chủ. Đồng thời, D thuê Lê Trọng Nh và Hà Châu L giúp sức làm cái cho các bị cáo khác đánh bạc, cụ thể:

Ngày 19-4-2020, D làm cái cho Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị Hồng N, Diệp Trần Thế V, Hà Châu B dùng tổng số tiền 141.600.000 đồng để đánh bạc.

Ngày 20-4-2020, D làm cái cho Hoàng, Sang, Nhạn, Bình dùng tổng số tiền 81.650.000 đồng để đánh bạc.

Ngày 21-4-2020, D làm cái cho H, N dùng tổng số tiền 87.400.000 đồng để đánh bạc. Sòng bạc diễn ra đến chiều cùng ngày thì D bị phát hiện chơi gian lận và xảy ra xung đột với các con bạc nên D và Nhân đến trình báo cơ quan công an. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Quốc D, Nguyễn Thị Hồng N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- *Đối với bị cáo D:* Bị cáo đánh bạc với vai trò làm cái đồng thời thuê người giúp sức để cùng thực hiện; bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép” và năm 2008 bị xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học cho mình lại tiếp tục phạm tội

đánh bạc từ hai lần trở lên trong vụ án này là thể hiện thái độ xem thường pháp luật, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác là có cơ sở.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm gia đình của bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện ông nội của bị cáo tên Đoàn Văn Hạnh là Liệt sỹ được phong tặng bằng Tổ quốc ghi công, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục; thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

- *Đối với bị cáo N:* Bị cáo đã tự khai báo ra những lần phạm tội trước đó, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong vụ án này bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền dùng đánh bạc ít hơn các bị cáo khác; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và tuyên xử bị cáo 15 tháng tù là phù hợp, tuy nhiên cần xem xét quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về địa phương để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận lời bào chữa của luật sư; sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Quốc D và bị cáo Nguyễn Thị Hồng N; sửa bản án sơ thẩm.

1.1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Quốc D, Nguyễn Thị Hồng N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc D 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/7/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N

01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23-02-2021).

1.2. Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng N cho Ủy ban nhân dân phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.3. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.4. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND thị xã HT;
- CCTHADS thị xã HT;
- VKSND thị xã HT;
- Công an thị xã HT;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh